BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8826 /BKHĐT-ĐTNN	
V/v trả lời kiến nghị của Công ty Luật TNHH Gia Phạm	*Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2018*

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Gia Phạm
(Tầng 25 tòa nhà Mipec, 229 Tây Sơn, Quận Đống Đa, Hà Nội)

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được công văn số 7453/VPCP-ĐMDN ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ đề nghị có ý kiến về kiến nghị của Công ty Luật TNHH Gia Phạm, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Về ngành nghề kinh doanh điều chỉnh của Công ty:

- *Mục tiêu: Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; Lắp đặt hệ thống trang trí nội thất cho các công trình xây dựng; Lắp đặt các hệ thống và thiết bị cơ điện công trình; Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy và chống sét; Lắp đặt hệ thống điện; Dịch vụ đại lý hoa hồng; Dịch vụ tư vấn quản lý; Dịch vụ nghiên cứu thị trường* phù hợp với Biểu cam kết thương mại dịch vụ trong cam kết gia nhập WTO của Việt Nam.

- *Mục tiêu: "Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, chi tiết: (như liệt kê trong công văn 7453/VPCP-ĐMDN nói trên)* đề nghị Công ty lấy ý kiến Bộ Xây dựng về mục tiêu này có thuộc *"Dịch vụ kiến trúc (CPC 8671)" hoặc "Dịch vụ tư vấn kỹ thuật (8672)"* hay không. Trường hợp thuộc CPC 8671 hoặc CPC 8672 thì theo quy định tại Biểu cam kết thương mại dịch vụ trong cam kết gia nhập WTO của Việt Nam, hạn chế tiếp cận thị trường đối với phân ngành dịch vụ này đã hết hiệu lực. Trường hợp không thuộc CPC 8671 hoặc CPC 8672, các ngành, nghề nói trên không quy định tại Biểu cam kết thương mại dịch vụ trong cam kết gia nhập WTO của Việt Nam. Tuy nhiên, các ngành, nghề này không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư 2014.

- *Mục tiêu: Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất*: đề nghị thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014 về phạm vi kinh doanh bất động sản của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- *Mục tiêu: Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp; Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác* không thuộc Biểu cam kết thương mại và dịch vụ của Việt Nam trong WTO. Tuy nhiên ngành nghề nêu trên cũng không thuộc ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định tại Điều

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8859 /BKHĐT-QLĐT v/v kiến nghị của ông Lê Hải Định – tỉnh Cao Bằng	*Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2018*

Kính gửi: Ông Lê Hải Định

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11270/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2018 về việc trả lời kiến nghị của Ông Lê Hải Định – tỉnh Cao Bằng. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Vấn đề số 1

Việc làm rõ được quy định tại Điều 16 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Theo đó, việc làm rõ áp dụng với các nội dung mà nhà thầu chào chưa rõ trong hồ sơ dự thầu (trong đó có bảo đảm dự thầu), không chỉ giới hạn ở tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu.

Liên quan đến bổ sung hồ sơ dự thầu, theo hướng dẫn tại Mục 30.2 Chương 1 Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp một giai đoạn một túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 05/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, với điều kiện hồ sơ dự thầu đáp ứng cơ bản hồ sơ mời thầu, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu cung cấp các thông tin hoặc tài liệu cần thiết trong một thời hạn hợp lý để sửa chữa những sai sót không nghiêm trọng trong hồ sơ dự thầu liên quan đến các yêu cầu về tài liệu. Yêu cầu cung cấp các thông tin và các tài liệu để khắc phục các sai sót này không được liên quan đến bất kỳ khía cạnh nào của giá dự thầu. Trong đó, việc xác định tính đáp ứng của hồ sơ dự thầu được hướng dẫn tại Mục 29 Chương I Mẫu hồ sơ mời thầu đã nêu. Như vậy, trường hợp bảo đảm dự thầu có nội dung sai sót được xác định không phải là sai sót cơ bản theo hướng dẫn nêu trên thì bên mời thầu yêu cầu nhà thầu bổ sung, đính chính.

Vấn đề số 2

Pháp luật đấu thầu hiện hành không có định nghĩa về "điều kiện gây bất lợi cho bên mời thầu". Trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu về nội dung bảo lãnh dự thầu, tổ chuyên gia, bên mời thầu căn cứ nội dung hồ sơ mời thầu và điều kiện cụ thể của gói thầu để tự xác định bảo lãnh dự thầu có kèm điều kiện gây bất lợi cho bên mời thầu hay không. Đối với trường hợp của công ty cổ phần Hồng Sơn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có phúc đáp tại văn bản số 7781/BKHĐT-QLĐT ngày 01/11/2018. Theo đó, công ty phần Hồng Sơn nghiên cứu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trường hợp nhận thấy xác đáng, hợp lý, mang lại hiệu quả cho gói thầu thì thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

Vấn đề số 3

Các văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật đấu thầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư phúc đáp tới các đơn vị được căn cứ trên cơ sở pháp luật về đấu thầu hiện hành cũng như thông tin do các đơn vị cung cấp, trong đó có điều kiện cụ thể của gói thầu. Ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 7781/BKHĐT-QLĐT ngày 01/11/2018 (trả lời công ty cổ phần Hồng Sơn) khác với ý kiến tại văn bản

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 8868/BKHĐT-TH V/v trả lời kiến nghị của ông Huỳnh Thanh Bình, Ban QLDA Đầu tư Xây dựng thị xã Phú Mỹ - tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	*Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2018*

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11035/VPCP-ĐMDN ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về kiến nghị của ông Huỳnh Thanh Bình, Ban QLDA Đầu tư Xây dựng thị xã Phú Mỹ - tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi nghiên cứu các văn bản liên quan, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có một số ý kiến như sau:

Tại Khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2018 (Nghị định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020), sửa đổi bổ sung Điều 27 của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 như sau: *"Đối với vốn chuẩn bị đầu tư hoặc dự án chuẩn bị đầu tư phải có quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư và dự toán chuẩn bị đầu tư của cấp có thẩm quyền quyết định đến ngày 31 tháng 10 của năm trước năm kế hoạch*".

Như vậy, để được bố trí kế hoạch đầu tư công hàng năm, vốn chuẩn bị đầu tư hoặc dự án chuẩn bị đầu tư phải có quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư và dự toán chuẩn bị đầu tư đến ngày 31 tháng 10 năm trước năm kế hoạch. Điều này tạo điều kiện thuận lợi để bố trí vốn chuẩn bị đầu tư cho các dự án chưa có quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Về trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công hàng năm, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đề nghị Văn phòng Chính phủ tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ông Huỳnh Thanh Bình,
Ban QLDA Đầu tư Xây dựng thị xã Phú Mỹ
(Số 01 Nguyễn Tất Thành, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Cục Phát triển Doanh nghiệp;
- Lưu: VT; Vụ TH(1b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Lê Quang Mạnh

số 1381/BKHĐT-QLĐT ngày 24/02/2017 (trả lời công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai) do nội dung văn bản hỏi là khác nhau. Trong mọi trường hợp, việc đánh giá hồ sơ dự thầu trong từng gói thầu cụ thể thuộc trách nhiệm của tổ chuyên gia, bên mời thầu.

Bên cạnh đó, người hành nghề tư vấn đấu thầu phải có kiến thức chuyên môn về đấu thầu, có đầy đủ thông tin về điều kiện cụ thể của gói thầu mình đang tư vấn, không phải là trung gian đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện pháp luật đấu thầu cũng như không thể căn cứ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi tới các đơn vị khác với các thông tin, tình huống khác với tình huống mình đang xử lý.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào những thông tin được cung cấp tại văn bản số 11270/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2018 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Km Nà Cáp, P. Sông Hiến, TP. Cao Bằng, T. Cao Bằng);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu VT, QLĐT (06) (HB).

trên cũng không thuộc ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định tại Điều 6 Luật đầu tư 2014.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đề nghị Quý Công ty nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổng TTĐT CP (để đăng tin);
- Bộ CT (để phối hợp);
- VCCI;
- Lưu VT, ĐTNN (VXH).

6

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Đỗ Nhất Hoàng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8904 /BKHĐT-PTDN	
V/v trả lời kiến nghị của Công ty CP Tin học Tri Thức – TP. Hồ Chí Minh	*Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2018*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 5386
Ngày 17 - 12 - 2018

— VP tổng hợp (t/v Ban dn lời kiến nghị của Bộ KH&ĐT)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tin học Tri Thức – TP. Hồ Chí Minh
(Địa chỉ: 158A Võ Thị Sáu, Phường 8, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh)

— Ban HV & Đtạo.
Nghĩa
17/12/18

Phúc đáp Công văn số 10013/VPCP-ĐMDN ngày 15/10/2018 của Văn phòng Chính phủ yêu cầu trả lời kiến nghị của Công ty CP Tin học Tri Thức – TP. Hồ Chí Minh về thủ tục thực hiện dự án Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Nghị định số 136/2015/NĐ-CP là Nghị định của Chính phủ được ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2015; Nghị định số 102/2009/NĐ-CP là Nghị định của Chính phủ được ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009.

Tại Khoản 3, Điều 156 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 06 năm 2015 quy định: "Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau".

Do đó, trong trường hợp Nghị định số 136/2015/NĐ-CP và Nghị định số 102/2009/NĐ-CP có quy định khác nhau về thiết kế dự án Ứng dụng CNTT thì sẽ áp dụng quy định tại Nghị định số 136/2015/NĐ-CP (là văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ được ban hành sau).

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kiến nghị của Công ty CP Tin học Tri Thức – TP. Hồ Chí Minh đối với thủ tục thực hiện dự án Ứng dụng CNTT./.

Nơi nhận:	**TL. BỘ TRƯỞNG**
- Như trên;	**CHÁNH VĂN PHÒNG**
- VPCP;	
- Phòng TM và CN Việt Nam;	
- Lưu: VT, Cục PTDN.	
	Tống Quốc Đạt

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 9033 /BKHĐT-PTDN	
V/v trả lời kiến nghị của Doanh nghiệp Tư nhân Lê Đức	*Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2018*

CỔNG VĂN ĐẾN
Số: 3466
Ngày 24 tháng 12 năm 18

- VP tổng hợp.
- Ban HNSDN

Kính gửi: Doanh nghiệp Tư nhân Lê Đức
(Ngõ 87 Hữu Nghị, Đồng Hới, Quảng Bình)

24/12/18

Trả lời kiến nghị của quý Doanh nghiệp về việc hoạt động của doanh nghiệp tư nhân khi chủ doanh nghiệp tư nhân chết (gửi kèm Công văn số 11512/VPCP-ĐMDN ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ), trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Đối với hoạt động của doanh nghiệp tư nhân sau khi chủ doanh nghiệp tư nhân chết:

Khoản 3 Điều 77 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: "Trường hợp chủ sở hữu công ty là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật là chủ sở hữu hoặc thành viên của công ty. Công ty phải tổ chức hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tương ứng và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày kết thúc việc giải quyết thừa kế. Trường hợp chủ sở hữu công ty là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì phần vốn góp của chủ sở hữu được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự".

Trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại được thực hiện theo quy định tại Điều 615 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về các giấy chứng nhận cấp cho doanh nghiệp trong trường hợp người thừa kế đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân:

Tại Điều 47 Nghị định 78/2015/NĐ-CP quy định việc đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích.

Khoản 8 Điều 7 Nghị định 78/2015/NĐ-CP quy định: "Doanh nghiệp được quyền kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động. Việc quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và kiểm tra việc chấp hành điều kiện kinh doanh của

doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên ngành theo quy định của pháp luật chuyên ngành".

Do vậy, về các nội dung liên quan đến ngành nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh, đề nghị quý Doanh nghiệp liên hệ với các cơ quan chuyên ngành để có hướng giải quyết theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với nội dung kiến nghị của Doanh nghiệp tư nhân Lê Đức, xin gửi quý Doanh nghiệp biết và thực hiện theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VPCP (để công khai trên Cổng TTĐT);
- VCCI (để tổng hợp);
- Các đơn vị: PC, ĐKKD;
- Lưu: VT,PTDN.

TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG

Tống Quốc Đạt

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8797 /BKHĐT-ĐTNN	*Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2018*

v/v nhà đầu tư nước ngoài mua lại phần vốn góp của doanh nghiệp Việt Nam

HỎA TỐC
Đến trước ..... ngày .....

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: ....
Ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: Công ty TNHH máy móc ZH
(đ/c: 22/10 Khu phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương)

Trả lời kiến nghị của Quý Công ty trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ đề nghị hướng dẫn nội dung liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài mua lại phần vốn góp của doanh nghiệp Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

Việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài tại tổ chức kinh tế thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật Đầu tư và Điều 46 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 5 Điều 68 Luật Đầu tư, đề nghị Quý Công ty liên hệ với cơ quan quản lý đầu tư trên địa bàn tỉnh/thành phố để được hướng dẫn cụ thể.

Thông báo để Công ty biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VPCP;
- Phòng TM&CNVN;
- Lưu: VT, ĐTNN.

TL.BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Đỗ Nhất Hoàng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 9056 /BKHĐT-QLĐT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật đấu thầu	*Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2018*

Kính gửi: Ông Hà Minh Quang

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11683/VPCP-ĐMDN ngày 30/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc kiến nghị của ông Hà Minh Quang, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Ông như sau:

Theo quy định tại khoản 7 Điều 35 Thông tư số 03/2016/TT-BKHĐT ngày 05/5/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu, kể từ ngày 01/01/2018, cá nhân tham gia trực tiếp vào việc lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả mời quan tâm, kết quả mời sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu thuộc tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị hoạt động tư vấn đấu thầu, ban quản lý dự án chuyên nghiệp, đơn vị mua sắm tập trung phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu.

Theo nội dung công văn số 2683/BKHĐT-QLĐT ngày 26/4/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định đối với cá nhân tham gia hoạt động đấu thầu, các cá nhân thuộc ban quản lý dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn được thành lập để thực hiện một dự án cụ thể và ban quản lý dự án này sẽ giải thể sau khi kết thúc dự án; cá nhân thuộc các phòng của Ủy ban nhân dân xã tham gia trực tiếp vào các công việc nêu tại khoản 7 Điều 35 Thông tư số 03 theo mô hình kiêm nhiệm, không thường xuyên, liên tục và không hoạt động chuyên nghiệp, chuyên trách trong lĩnh vực đấu thầu thì không thuộc đối tượng bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 11683/VPCP-ĐMDN ngày 30/11/2018 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Ban điều phối dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn, Số 146, Tổ 5, phường Phùng Chí Kiên, TP. Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Lưu: VT, Cục QLĐT (LT 6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 8622 /BKHĐT-QLĐT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật về đấu thầu	*Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2018*

Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Thành Nam TC

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11069/VPCP-ĐMDN ngày 14/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Thành Nam TC. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

1. Về việc sai khác trong E-HSMT:

Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT (Điều 10 khoản 2 và khoản 4) quy định sau khi lập xong E-HSMT, bên mời thầu in E-HSMT trình chủ đầu tư tổ chức thẩm định, phê duyệt. Bên mời thầu phải chịu trách nhiệm về sự thống nhất giữa nội dung E-HSMT trên Hệ thống và bản E-HSMT mà chủ đầu tư phê duyệt. Trường hợp có sự khác biệt giữa thông tin trong file đính kèm E-HSMT do bên mời thầu phát hành trên Hệ thống và các thông tin trong webform thì thông tin trong webform là cơ sở để lập, đánh giá E-HSDT.

Theo đó, trường hợp có sự khác biệt giữa bản E-HSMT do chủ đầu tư phê duyệt với E-HSMT đăng tải trên Hệ thống thì bản E-HSMT đăng tải trên Hệ thống sẽ là căn cứ để đánh giá E-HSDT theo quy định nêu trên. Trong trường hợp này, bên mời thầu phải chịu trách nhiệm về việc đăng tải E-HSMT không đúng so với bản E-HSMT được chủ đầu tư phê duyệt.

2. Về việc đánh giá E-HSDT:

Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT (Điều 15 khoản 3) quy định trường hợp có sự sai khác giữa thông tin về bảo đảm dự thầu, thỏa thuận liên danh mà nhà thầu kê khai trên Hệ thống và thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh, thỏa thuận liên danh thì căn cứ vào thông tin trong file quét (scan) thư bảo lãnh dự thầu, thỏa thuận liên danh để đánh giá.

Đối với trường hợp của Quý Công ty, việc đánh giá E-HSDT phải tuân thủ theo quy định nêu trên và thuộc trách nhiệm của tổ chuyên gia, bên mời thầu. Theo đó, trong trường hợp này, việc đánh giá về tính hợp lệ của bảo đảm dự thầu căn cứ vào thư bảo lãnh mà nhà thầu nộp trực tiếp cho bên mời thầu trước thời điểm đóng thầu.

Ngoài ra, đối với nội dung đánh giá về hợp đồng tương tự, việc đánh giá về hợp đồng tương tự của nhà thầu phải tuân thủ theo quy định trong E-HSMT và quy định tại Mục 3 Mẫu số 03 Chương IV Mẫu E-HSMT mua sắm hàng hóa ban

hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 11069/VPCP-ĐMDN ngày 14/11/2018 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (Ngõ Đọ, xóm 2, thôn Quỳnh Đô, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H.6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8626/BKHĐT-QLĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
V/v xét duyệt trúng thầu	*Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2018*

Kính gửi: Khu quản lý giao thông đô thị số 1

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11274/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị của Khu quản lý giao thông đô thị số 1. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Luật đấu thầu (Điều 43 khoản 1 điểm e) quy định một trong những điều kiện mà nhà thầu phải đáp ứng để được xem xét, đề nghị trúng thầu là có giá đề nghị trúng thầu không vượt giá gói thầu được phê duyệt. Trường hợp dự toán của gói thầu được phê duyệt thấp hơn hoặc cao hơn giá gói thầu được phê duyệt thì dự toán này sẽ thay thế giá gói thầu để làm cơ sở xét duyệt trúng thầu. Giá gói thầu được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư hoặc dự toán (nếu có) đối với dự án; dự toán mua sắm đối với mua sắm thường xuyên. Giá gói thầu được tính đúng, tính đủ toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu, kể cả chi phí dự phòng, phí, lệ phí và thuế (điểm a khoản 2 Điều 35 Luật đấu thầu).

Đối với nội dung hỏi của Quý đơn vị, trường hợp giá gói thầu (dự toán) được duyệt bao gồm chi phí hạng mục xây lắp và chi phí hạng mục chung thì khi xét duyệt trúng thầu cần căn cứ giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu so với giá gói thầu (dự toán) được duyệt mà không so sánh theo từng hạng mục công việc của gói thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 11274/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2018 của Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Như trên (Số 3, đường 3/2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ6).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8635/BKHĐT-QLĐT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v đánh giá hồ sơ dự thầu	*Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2018*

-VP tổng hợp

Nghia

6/12/18

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3284
Ngày 6 tháng 12 năm 18

Kính gửi: Ông Phạm Huỳnh Vương Hoàng Vũ – Công ty TNHH MTV xây dựng Nguyễn Phi Dũng

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11064/VPCP-ĐMDN ngày 14/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị của ông Phạm Huỳnh Vương Hoàng Vũ – Công ty TNHH MTV xây dựng Nguyễn Phi Dũng. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 18 khoản 2 điểm d) quy định một trong những nội dung đánh giá về tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu là có bảo đảm dự thầu với giá trị và thời hạn hiệu lực đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Đối với trường hợp quy định bảo đảm dự thầu theo hình thức nộp thư bảo lãnh thì thư bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên với giá trị và thời hạn hiệu lực, đơn vị thụ hưởng theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

Đối với nội dung hỏi của Quý Công dân, trường hợp hồ sơ mời thầu quy định đơn vị thụ hưởng ghi trong thư bảo lãnh dự thầu là đơn vị A (bên mời thầu) thì việc thư bảo lãnh dự thầu của nhà thầu ghi đơn vị thụ hưởng là Ban quản lý C (chủ đầu tư) được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu theo quy định nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản số 11064/VPCP-ĐMDN ngày 14/11/2018 của Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Như trên (Số 151, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, khu phố 1, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu VT, Cục QLĐT (Đ6).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8742/BKHĐT-QLĐT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật về đấu thầu	*Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2018*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3330
Ngày 12 tháng 12 năm 18

- VP tổng hợp.
- Ban HV & Đtạo

Kính gửi:
- Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Thái An
- Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Hiệp Hòa

12/12/18

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11302/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2018 và văn bản số 11268/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Thái An và Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Hiệp Hòa. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Luật đấu thầu (Điều 7 khoản 1 điểm b và điểm c) quy định hồ sơ mời thầu của gói thầu chỉ được phát hành để lựa chọn nhà thầu khi đáp ứng điều kiện sau: hồ sơ mời thầu được phê duyệt bao gồm các nội dung yêu cầu về thủ tục đấu thầu, bảng dữ liệu đấu thầu, tiêu chuẩn đánh giá, biểu mẫu dự thầu, bảng khối lượng mời thầu; yêu cầu về tiến độ, kỹ thuật, chất lượng; điều kiện chung, điều kiện cụ thể của hợp đồng, mẫu văn bản hợp đồng và các nội dung cần thiết khác; thông báo mời thầu được đăng tải theo quy định của Luật này.

Đối với trường hợp của Quý Công ty, việc phát hành hồ sơ mời thầu phải tuân thủ theo quy định nêu trên. Hồ sơ mời thầu được phát hành sau tối thiểu 03 ngày làm việc kể từ ngày đầu tiên thông báo mời thầu được đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc trên Báo đấu thầu theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Việc phê duyệt hồ sơ mời thầu có thể trước hoặc sau khi đăng tải thông báo mời thầu nhưng phải bảo đảm nội dung trong thông báo mời thầu phù hợp với hồ sơ mời thầu được duyệt.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 11302/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2018 và văn bản số 11268/VPCP-ĐMDN ngày 20/11/2018 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Thái An (70 Nguyễn Tuân, phường 3, Gò Vấp, TP HCM);
- Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Hiệp Hòa (Số 19B Thiên Hộ Dương, phường 1, quận Gò Vấp, TP HCM);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H.7).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 8770 /BKHĐT-QLĐT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
V/v hướng dẫn thực hiện pháp luật về đấu thầu	*Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2018*

Kính gửi: Công ty cổ phần Thương mại Thi Phan

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11522/VPCP-ĐMDN ngày 26/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc giải đáp kiến nghị của Công ty cổ phần Thương mại Thi Phan. Sau khi nghiên cứu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trả lời Quý Công ty như sau:

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (Điều 12 khoản 2) quy định trong hồ sơ mời thầu không được nêu bất cứ điều kiện nào nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Theo hướng dẫn tại Mục 2.1 Chương III Mẫu hồ sơ mời thầu một giai đoạn hai túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT, đối với tiêu chí đánh giá kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự, nhà thầu phải hoàn thành toàn bộ hoặc phần lớn N hợp đồng tương tự với mỗi hợp đồng có giá trị tối thiểu là V (N x V = X) hoặc số lượng hợp đồng ít hơn hoặc bằng N, mỗi hợp đồng có giá trị tối thiểu là V và tổng giá trị tất cả các hợp đồng ≥ X. Hợp đồng tương tự là hợp đồng đã thực hiện toàn bộ, trong đó công việc xây lắp có các tính chất tương tự với gói thầu đang xét, bao gồm: (i) Tương tự về bản chất và độ phức tạp: có cùng loại và cấp công trình tương tự hoặc cao hơn cấp công trình yêu cầu cho gói thầu này theo quy định của pháp luật về xây dựng. Đối với các công việc đặc thù, có thể chỉ yêu cầu nhà thầu phải có hợp đồng thi công tương tự về bản chất và độ phức tạp đối với các hạng mục chính của gói thầu; (ii) Tương tự về quy mô công việc: có giá trị công việc xây lắp bằng hoặc lớn hơn 70% giá trị công việc xây lắp của gói thầu đang xét. Theo đó, việc quy định tiêu chí đánh giá về giá trị, tính chất của hợp đồng tương tự được thực hiện theo hướng dẫn nêu trên.

Theo hướng dẫn tại Mục 2.2 Chương III Mẫu hồ sơ mời thầu một giai đoạn hai túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT, căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu và pháp luật về xây dựng mà bên mời thầu quy định yêu cầu về nhân sự chủ chốt như chỉ huy trưởng công trình, chủ nhiệm kỹ thuật thi công, chủ nhiệm thiết kế bản vẽ thi công, đội trưởng thi công, giám sát kỹ thuật, chất lượng... và số năm kinh nghiệm tối thiểu của nhân sự chủ chốt đó cho phù hợp.

Theo đó, trường hợp pháp luật chuyên ngành không có quy định vị trí nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận an toàn, hành nghề giám sát, phòng cháy chữa cháy... thì việc hồ sơ mời thầu đưa ra yêu cầu về chứng chỉ, chứng nhận nói trên là hạn chế sự tham gia của nhà thầu, không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số

63/2014/NĐ-CP. Ngoài ra, việc đánh giá hồ sơ dự thầu thuộc trách nhiệm của bên mời thầu, tổ chuyên gia và căn cứ nội dung đã ghi trong hồ sơ mời thầu.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại văn bản 11522/VPCP-ĐMDN ngày 26/11/2018 của Văn phòng Chính phủ./.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

Nguyễn Đăng Trương

Nơi nhận:
- Như trên (29 đường số 7 KDC Vạn Phát, Cồn Khương, Ninh Kiều, Cần Thơ);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H.6).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 8793 /BKHĐT-QLĐT	*Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2018*
V/v giao đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án	

HỎA TỐC
Đến trước..........ngày...............

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 3315
Ngày: 14/12/18

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Bình – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 11067/VPCP-ĐMDN ngày 14/11/2018 của Văn phòng Chính phủ đề nghị có ý kiến đối với kiến nghị của Bà về việc giao đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án đối với dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa sử dụng đất đô thị (theo nội dung trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ). Sau khi xem xét, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Nội dung đề nghị hướng dẫn của Bà trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ chỉ đề cập đến việc dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa (lĩnh vực giáo dục), chưa nêu rõ hình thức đầu tư của dự án do cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định (dự án đầu tư có sử dụng đất, dự án PPP hoặc các hình thức khác). Vì vậy, đề nghị Bà xem xét, xác định rõ hình thức đầu tư của dự án để áp dụng quy định phù hợp trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư.

2. Về việc giao đất không qua đấu giá quyền sử dụng đất: Các trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất được xác định theo quy định pháp luật về đất đai. Đối với nội dung này, đề nghị Bà tham vấn ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn cụ thể.

3. Về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư: Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư (Điều 1 Khoản 1) quy định phạm vi điều chỉnh của Nghị định bao gồm: (i) dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) và (ii) dự án đầu tư sử dụng các khu đất, quỹ đất có giá trị thương mại cao, cần lựa chọn nhà đầu tư thuộc danh mục dự án được phê duyệt để xây dựng công trình thuộc đô thị, khu đô thị mới; nhà ở thương mại; công trình thương mại và dịch vụ; tổ hợp đa năng.

Bên cạnh đó, theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư, giáo dục là lĩnh vực được Nhà nước khuyến khích việc thực hiện đầu tư theo hình thức PPP. Vì vậy, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể nghiên cứu triển khai các dự án trong lĩnh vực này theo hình thức PPP. Trong trường hợp

này, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần thực hiện các thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP và tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật về đấu thầu. Trường hợp dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa, các chính sách về ưu đãi có liên quan cần được xác định cụ thể tại báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi cũng như hồ sơ mời sơ tuyển/hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu lựa chọn nhà đầu tư. Nhà đầu tư trúng thầu được hưởng các ưu đãi trong quá trình thực hiện dự án theo quy định.

Ngoài ra, trường hợp dự án không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 30/2015/NĐ-CP, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể chọn áp dụng quy định của Nghị định này. Khi chọn áp dụng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải tuân thủ các quy định có liên quan của Luật Đấu thầu và Nghị định, bảo đảm công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế (Nghị định số 30/2015/NĐ-CP Điều 1 Khoản 2 điểm b).

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Bà Nguyễn Thị Bình nghiên cứu, thực hiện theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (để tổng hợp);
- Lưu VT, Cục QLĐT (TC_6).

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ ĐẤU THẦU

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Nguyễn Đăng Trương